TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2019/QĐST-HNGĐ	*Vạn Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung, chia tài sản chung khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phan Thị M - sinh năm 1986;
Trú tại: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Khánh Hòa

- Anh Bành Văn H - sinh năm 1985;
Trú tại: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn ngày 21 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điều kiện thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và đã đảm bảo được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị M và anh Bành Văn H.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao con chung là Bành Thị Thu N *(sinh ngày 23 tháng 3 năm 2015)* cho chị Phan Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Giao 02 (hai) con chung là Bành Văn T (*sinh ngày 05 tháng 12 năm 2009)* và Bành Thị Thu T *(sinh ngày 31 tháng 3 năm 2011)* cho anh Bành Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Chị Huỳnh Thị Kim M, anh Bành Văn H đều thống nhất không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh H, chị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh H, chị M có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh H, chị M đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Phan Thị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006905 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Chị M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Hưng
(Giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01/2008 ngày 29/4/2009);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
- Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng